BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Lịch thi số: 3/ kỳ II năm 17-18

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2018

LỊCH THI CÁC HỌC PHẦN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2017 - 2018

KHOA SAU ĐẠI HỌC

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
1	23B TCNH.N 23B KT.N	PGS,TS. Hà Văn Sự	Quản lý nhà nước về kinh tế	QLNN0518	18QLNN23BN1	2	Sáng	G101	65	30/03/2018	01/04/2018	
2	23B TCNH.N	Kinh tế học	Kinh tế vĩ mô	KIVM0418	18KIVM23BN2	2	Chiều	V601	35	30/03/2018	01/04/2018	
3	23B QLKT.N 23B QTKD.N	PGS,TS. Hà Văn Sự	Quản lý nhà nước về kinh tế	QLNN0518	18QLNN23BN2	2	Sáng	G202	55	30/03/2018	01/04/2018	
4	NCS30ATCNH NCS30BTCNH	Tài chính doanh nghiệp	Tài chính công nâng cao	TCNC0828	18TCNC30ABNCS	2	Sáng	G202	7	30/03/2018	01/04/2018	
5	NCS30ATCNH	Quản trị chiến lược	Quản trị thị trường chiến lược	TTCL1018	18TTCL30ABNCS	2	Sáng	G202	3	30/03/2018	01/04/2018	
6	23B QLKT.N 23B QLKT.T	Toán kinh tế	Phân tích định lượng trong quản lý kinh tế	PTĐL1628	18PTĐL23BN1	2	Chiều	V602	60	30/03/2018	01/04/2018	
7	23B QTKD.N	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	QUNL1028	18QUNL23BN1	2	Chiều	V603	25	30/03/2018	01/04/2018	
8	23B KT N	Kế toán quản trị	Tổng luận kế toán nâng cao	TLKT0618	18TLKT23BN1	2	Chiều	V604	40	30/03/2018	01/04/2018	
9	23A KT.T	Kiểm toán	Kiểm toán báo cáo tài chính nâng cao	KTBC1118	18KTBC23AT1	2	Tối	C16	35	30/03/2018	02/04/2018	
10	23A QLKT.T 23A QTKD.T	Quản trị DNDL	Quản trị kinh doanh dịch vụ nâng cao	KDDV1828	18KDDV23AT2	2	Tối	C13	45	30/03/2018	02/04/2018	

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
11	23A QLKT.T 23A QTKD.T	Kinh tế nguồn nhân lực	Kinh tế nguồn nhân lực	KTNL1118	18KTNL23AT1	2	Tối	C13	45	02/04/2018	03/04/2018	
12	23B QTKD.T 23B QLKT.T 23B KT.T 23B TCNH.T	PGS,TS. Hà Văn Sự	Quản lý nhà nước về kinh tế	QLNN0518	18QLNN23BT1	2	Tối	V501	60	02/04/2018	03/04/2018	
13	23A KT.T	Thống kê phân tích	Phân tích tài chính doanh nghiệp	PTTC1228	18PTTC23AT1	2	Tối	C16	35	03/04/2018	04/04/2018	
14	23B QTKD.T 23B QLKT.T 23B TCNH.T	Kinh tế học	Kinh tế vĩ mô	KIVM0418	18KIVM23BT1	2	Tối	V501	45	03/04/2018	04/04/2018	
15	23A KT.T	Kiểm toán	Kiểm toán hoạt động	KTHD1528	18KTHD23AT1	2	Tối	C16	35	04/04/2018	05/04/2018	
16	23A QTKD.T	Quản trị tác nghiệp TMĐT	Phát triển ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp	TMĐT1528	18TMĐT23AT1	2	Tối	C13	35	04/04/2018	05/04/2018	
17	23B QTKD.T 23B QLKT.T 23B KT.T	Luật chuyên ngành	Luật kinh tế nâng cao	LUKT0318	18LUKT23BT1	2	Tối	V501	45	04/04/2018	05/04/2018	
18	23A KT.T	Kế toán quản trị	Kế toán công	KETC1428	18KETC23AT1	2	Tối	C16	35	05/04/2018	06/04/2018	
19	23A QTKD.T	Quản trị marketing	Quản trị quan hệ khách hàng	QHKH1728	18QHKH23AT1	2	Tối	C13	35	05/04/2018	06/04/2018	
20	23B QTKD.T	Quản trị học	Quản trị sự thay đổi	QSTĐ0728	18QSTĐ23BT1	2	Tối	C18	25	05/04/2018	06/04/2018	
21	23A KT.N	Kiểm toán	Kiểm toán báo cáo tài chính nâng cao	KTBC1118	18KTBC23AN1	2	Sáng	V503	45	06/04/2018	07/04/2018	
22	23A KT.N	Thống kê phân tích	Phân tích tài chính doanh nghiệp	PTTC1228	18PTTC23AN1	2	Chiều	V503	45	06/04/2018	07/04/2018	
23	23A QLKT.N	Kinh tế nguồn nhân lực	Kinh tế nguồn nhân lực	KTNL1118	18KTNL23AN2	2	Sáng	V504	60	06/04/2018	07/04/2018	

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
24	23A QLKT.N 23A QLKT.T	Ngân hàng - Chứng khoán	Phân tích và quản lý danh mục đầu tư	QLĐT1328	18QLĐT23AN2	2	Chiều	V504	70	06/04/2018	07/04/2018	
25	23A QTKD.N	Quản trị marketing	Marketing xuất khẩu	MAXK1928	18MAXK23AN1	2	Sáng	V502	70	06/04/2018	07/04/2018	
26	23A QTKD.N	Kinh tế nguồn nhân lực	Kinh tế nguồn nhân lực	KTNL1118	18KTNL23AN1	2	Chiều	V502	70	06/04/2018	07/04/2018	
27	23A TCNH.N	Quản trị tài chính	Quản trị rủi ro tài chính	QTRR1118	18QTRR23AN1	2	Sáng	V501	85	06/04/2018	07/04/2018	
28	23A TCNH.N	Quản trị học	Lãnh đạo và quản lý	LĐQL0918	18LĐQL23AN3	2	Chiều	V501	85	06/04/2018	07/04/2018	
29	23A KT.N	Kế toán tài chính	Kế toán tái cấu trúc doanh nghiệp	KTCT1328	18KTCT23AN1	2	Sáng	V503	45	06/04/2018	08/04/2018	
30	23A KT.N	Kế toán quản trị	Kế toán công	KETC1428	18KETC23AN1	2	Chiều	V503	45	06/04/2018	08/04/2018	
31	23A QLKT.N	Quản trị marketing	Marketing xuất khẩu	MAXK1928	18MAXK23AN2	2	Sáng	V504	60	06/04/2018	08/04/2018	
32	23A QLKT.N 23A QLKT.T	Tài chính doanh nghiệp	Quản lý thuế	QLTH2528	18QLTH23AN1	2	Chiều	V504	70	06/04/2018	08/04/2018	
33	23A QTKD.N	Quản trị marketing	Quản trị quan hệ khách hàng	QHKH1728	18QHKH23AN2	2	Sáng	V502	70	06/04/2018	08/04/2018	
34	23A QTKD.N	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế	Thương mại và đầu tư quốc tế	TMQT1928	18TMQT23AN2	2	Chiều	V502	70	06/04/2018	08/04/2018	

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
35	23A TCNH.N	Quản trị DNDL	Quản trị kinh doanh dịch vụ nâng cao	KDDV1828	18KDDV23AN1	2	Sáng	V501	85	06/04/2018	08/04/2018	
36	23A TCNH.N	Quản trị marketing	Quản trị quan hệ khách hàng	QHKH1728	18QHKH23AN1	2	Chiều	V501	85	06/04/2018	08/04/2018	
37	23A KT.T	Quản trị tài chính	Quản trị rủi ro tài chính	QTRR1118	QTRR23AT1	2	Tối	C16	31	25/05/2018	28/05/2018	
38	23A QLKT.T 23A QTKD.T	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế	Thương mại và đầu tư quốc tế	TMQT1928	TMQT23AT2	2	Tối	C13	38	25/05/2018	28/05/2018	
39	23A KT.T	Quản trị DNDL	Quản trị kinh doanh dịch vụ nâng cao	KDDV1828	KDDV23AT1	2	Tối	C16	31	29/05/2018	30/05/2018	
40	23A QLKT.T 23A QTKD.T	Quản trị marketing	Marketing xuất khẩu	MAXK1928	MAXK23AT1	2	Tối	C13	38	29/05/2018	30/05/2018	
41	23A KT.T	Ngân hàng - Chứng khoán	Thị trường các công cụ phái sinh	TTPS1828	TTPS23AT1	2	Tối	C16	31	31/05/2018	01/06/2018	
42	23A QTKD.T	Quản trị thương hiệu	Quản trị thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp	QTTH1428	QTTH23AT1	2	Tối	C13	27	31/05/2018	01/06/2018	
43	23A QLKT.N	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế	Thương mại và đầu tư quốc tế	TMQT1928	TMQT23AN3	2	Sáng	V504	51	8/6/20118	09/06/2018	
44	23A QLKT.N 23A QLKT.T	Quản trị học	Quản trị sự thay đổi	QSTĐ0728	QSTĐ23AN2	2	Chiều	V504	62	8/6/20118	09/06/2018	
45	23A KT.N	Quản trị tài chính	Quản trị rủi ro tài chính	QTRR1118	QTRR23AN2	2	Sáng	V503	39	8/6/20118	09/06/2018	
46	23A KT.N	Kế toán tài chính	Báo cáo tài chính nâng cao	BCTC2328	BCTC23AN1	2	Chiều	V503	39	8/6/20118	09/06/2018	
47	23A QTKD.N	Quản trị DNDL	Quản trị kinh doanh dịch vụ nâng cao	KDDV1828	KDDV23AN2	2	Sáng	V502	63	8/6/20118	09/06/2018	

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
48	23A QTKD.N	Quản trị thương hiệu	Quản trị thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp	QTTH1428	QTTH23AN1	2	Chiều	V502	63	8/6/20118	09/06/2018	
49	23A TCNH.N	Ngân hàng - Chứng khoán	Phân tích và quản lý danh mục đầu tư	QLĐT1328	QLĐT23AN1	2	Sáng	V501	75	8/6/20118	09/06/2018	
50	23A TCNH.N	Ngân hàng - Chứng khoán	Thị trường các công cụ phái sinh	TTPS1828	TTPS23AN1	2	Chiều	V501	75	8/6/20118	09/06/2018	
51	23B QLKT.N 23B QTKD.N	Kinh tế học	Kinh tế vĩ mô	KIVM0418	KIVM23BN1	2	Sáng	V603	48	08/06/2018	09/06/2018	
52	23B QLKT.N 23B QTKD.N	Quản trị chiến lược	Quản trị chiến lược	QUCL0618	QUCL23BN1	2	Chiều	V603	48	08/06/2018	09/06/2018	
53	23A QLKT.N	Quản trị DNDL	Quản trị kinh doanh dịch vụ nâng cao	KDDV1828	KDDV23AN3	2	Sáng	V504	51	8/6/20118	10/06/2018	
54	23A KT.N	Kiểm toán	Kiểm toán hoạt động	KTHD1528	KTHD23AN1	2	Sáng	V503	39	8/6/20118	10/06/2018	
55	23A QTKD.N	Quản trị tác nghiệp TMĐT	Phát triển ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp	TMĐT1528	TMĐT23AN1	2	Sáng	V502	63	8/6/20118	10/06/2018	
56	23A TCNH.N	Quản trị tài chính	Quản trị các tổ chức tài chính phi ngân hàng nâng cao	QPNH1528	QPNH23AN1	2	Sáng	V501	75	8/6/20118	10/06/2018	
57	23B TCNH.N 23B KT.N	Tài chính doanh nghiệp	Kinh tế học tiền tệ ngân hàng và thị trường tài chính	KTTT0618	KTTT23BN1	2	Sáng	V604	61	08/06/2018	10/06/2018	
58	23B TCNH.N	Ngân hàng - Chứng khoán	Dịch vụ ngân hàng hiện đại	DVNH1018	DVNH23BN1	2	Chiều	V601	31	08/06/2018	10/06/2018	
59	23B KT.N	Luật chuyên ngành	Luật kinh tế nâng cao	LUKT0318	LUKT23BN1	2	Chiều	V604	31	08/06/2018	10/06/2018	
60	23B TCNH.T 23B KT.T	Quản trị tài chính	Quản trị tài chính nâng cao	QTTC0728	QTTC23BT1	2	Tối	C17	16	08/06/2018	11/06/2018	

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
61	23B QTKD.T	Quản trị tác nghiệp kinh doanh	Quản trị dự án đầu tư	QTDA1018	QTDA23BT1	2	Tối	C18	19	08/06/2018	11/06/2018	
62	23B TCNH.T 23B KT.T	Quản trị tác nghiệp TM quốc tế	Thương mại và đầu tư quốc tế	TMQT1928	TMQT23BT1	2	Tối	C17	16	12/06/2018	13/06/2018	
63	23B QTKD.T 23B QLKT.T	Quản trị học	Lãnh đạo và quản lý	LĐQL0918	LĐQL23BT1	2	Tối	C18	33	12/06/2018	13/06/2018	
64	23B QTKD.T 23B QLKT.T	Quản trị chiến lược	Quản trị chiến lược	QUCL0618	QUCL23BT1	2	Tối	C18	33	13/06/2018	14/06/2018	
65	23B QLKT.T 23B KT.T 23B TCNH.T	Tài chính doanh nghiệp	Kinh tế học tiền tệ ngân hàng và thị trường tài chính	KTTT0618	KTTT23BT1	2	Tối	C17	30	14/06/2018	15/06/2018	
66	23B QTKD.T	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	QUNL1028	QUNL23BT1	2	Tối	C18	19	14/06/2018	15/06/2018	
67	23B TCNH.N 23B KT.N	Quản trị tài chính	Quản trị tài chính nâng cao	QTTC0728	QTTC23BN1	2	Sáng	V604	61	15/06/2018	16/06/2018	
68	23B TCNH.N	Ngân hàng - Chứng khoán	Quản trị ngân hàng thương mại nâng cao	QTNH1628	QTNH23BN1	2	Chiều	V604	31	15/06/2018	16/06/2018	
69	23B QLKT.N 23B QTKD.N	Quản trị học	Lãnh đạo và quản lý	LĐQL0918	LĐQL23BN1	2	Sáng	V603	48	15/06/2018	16/06/2018	
70	23B QLKT.N 23B QLKT.T	PGS,TS. Hà Văn Sự	Phân tích và quản lý nhà nước về đầu tư	PTĐT1028	PTĐT23BN1	2	Chiều	V602	44	15/06/2018	16/06/2018	

TT ngày	LỚP HC	Bộ môn/Trưởng học phần	Tên học phần	Mã học phần	Mã phòng thi	TC	BUỔI THI	PHÒNG THI	SỸ SỐ	NGÀY NHẬN ĐỀ	NGÀY THI	GHI CHÚ
71	23B QTKD.N	Quản trị tác nghiệp kinh doanh	Quản trị dự án đầu tư	QTDA1018	QTDA23BN1	2	Chiều	V603	18	15/06/2018	16/06/2018	
72	23B KT.N	Kế toán tài chính	Kế toán tài chính nâng cao	KTTC0918	KTTC23BN1	2	Chiều	V604	31	15/06/2018	16/06/2018	
73	23B TCNH.N 23B KT.N	Quản trị tác nghiệp TM quốc tế	Thương mại và đầu tư quốc tế	TMQT1928	TMQT23BN1	2	Sáng	V604	45	15/06/2018	17/06/2018	
74	23B QLKT.N 23B QTKD.N 23B.TCNH.N	Luật chuyên ngành	Luật kinh tế nâng cao	LUKT0318	LUKT23BN2	2	Sáng	V603	64	15/06/2018	17/06/2018	
75	23B TCNH.N	Quản trị marketing	Marketing tài chính và ngân hàng nâng cao	MATC0828	MATC23BN1	2	Chiều	V601	28	15/06/2018	17/06/2018	
76	23B QLKT.N	Tài chính doanh nghiệp	Kinh tế học tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính	KTTT0618	KTTT23BN2	2	Chiều	V602	30	15/06/2018	17/06/2018	
77	23B QTKD.N	Quản trị học	Quản trị sự thay đổi	QSTĐ0728	QSTĐ23BN1	2	Chiều	V603	18	15/06/2018	17/06/2018	
78	23B KT N	Kế toán quản trị	Kế toán quản trị nâng cao	KTQT1018	KTQT23BN1	2	Chiều	V604	31	15/06/2018	17/06/2018	

Thời gian thi *- Buổi tối bắt đầu từ 18h30*
- Thứ 7; Chủ nhật : Sáng 8h00
Chiều 14h00

T/L.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

PGS,TS. Nguyễn Thị Phương Liên